

Số: /KH-UBND

Vĩnh Tú, ngày 18 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Vĩnh Tú năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 15/01/2024 của UBND huyện Vĩnh Linh về Cải cách hành chính nhà nước huyện Vĩnh Linh năm 2024, UBND xã Vĩnh Tú ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Vĩnh Tú năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 104-KH/HU ngày 26/12/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ, góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Quyết định số 5486/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về ban hành Kế cải cách hành chính huyện Vĩnh Linh giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm tiếp tục cải thiện chỉ số CCHC huyện Vĩnh Linh, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC của xã; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của UBND xã; giải quyết tốt các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã Vĩnh Tú

- Nâng cao các chỉ số CCHC góp phần nâng cao Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Trên cơ sở tình hình thực tế của UBND xã, tiếp tục xác định đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó cải cách thủ tục hành chính, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, tổ chức là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện và gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và nhiệm vụ chính trị của UBND xã.

- Đổi mới tư duy, đổi mới lề lối làm việc, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2024; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác giai đoạn 2021-2025 và của năm 2024.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI, SIPAS; Chỉ số cải cách hành chính và hoàn thành nhiệm vụ của UBND xã Vĩnh Tú trong năm 2024.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC; trong đề xuất các sáng kiến đẩy mạnh công tác CCHC có hiệu quả, tính khả thi cao.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và UBND huyện giao tại UBND xã nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

- Tiếp tục thực hiện ký cam kết giữa Chủ tịch UBND xã với Chủ tịch UBND huyện nhằm tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu UBND xã.

- Tăng cường tổ chức đối thoại giữa Lãnh đạo UBND xã với người dân, Doanh nghiệp nhằm kịp thời giải quyết những kiến nghị, đề xuất về các chính sách của địa phương; đồng thời tiếp nhận sự phản hồi của Nhân dân về tinh thần, thái độ thực thi công vụ của cán bộ, công chức nhằm đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện góp ý xây dựng các văn bản QPPL của cấp trên theo yêu cầu.

- Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL thuộc thẩm quyền, kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản QPPL, trọng tâm là các quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các ngành, đoàn thể và quy định về thực hiện quy chế dân chủ của UBND xã.

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản QPPL đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, trọng tâm là các văn bản QPPL liên quan đến tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức.

- Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật. Nâng cao, phát huy vai trò của Mặt trận TQVN và các tổ chức thành viên, các tổ chức, cá nhân trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Chú trọng công tác tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Bố trí đủ kinh phí, huy động được các nguồn lực hỗ trợ cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật. Kịp thời triển khai phổ biến sâu, rộng các quy định pháp luật mới, các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến công tác quản lý nhà nước, đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Cập nhật, thay thế, bổ sung các TTHC do Trung ương ban hành mới, UBND tỉnh công bố danh mục mới theo đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; niêm yết công khai 100% các TTHC thuộc thẩm quyền đúng quy định tại trụ sở UBND xã và đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thể thực hiện các TTHC mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

- Rà soát, đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của UBND xã và một số lĩnh vực trọng tâm như: đất đai, xây dựng, môi trường, tư pháp; rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước.

- Ứng dụng công nghệ số để cải tiến các quy trình, thủ tục của các cơ quan hành chính. Giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, liên thông giữa các cơ quan hành chính, các ngành, các cấp và trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước; thanh toán trực tuyến trong giải quyết hồ sơ TTHC.

- Thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hoá với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện tốt chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

- Tập trung rà soát và cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa UBND xã với các cơ quan cấp trên trong việc giải quyết các TTHC cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra quá hạn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Sắp xếp bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và số lượng cán bộ, công chức tại xã theo số lượng biên chế được giao và gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy;

- Thực hiện việc sắp xếp, bố trí số lượng chức danh cán bộ, công chức theo Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh về việc giao số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách xã, thị trấn năm 2024.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp QLNN theo ngành, lĩnh vực; các nhiệm vụ quy định phân cấp theo quy định. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh đã thực hiện phân cấp cho UBND xã.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ công chức làm việc tại bộ phận một cửa.

- Chấn chỉnh việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công vụ, đạo đức công vụ, tác phong lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc sử dụng, quản lý biên chế phải đạt được mục tiêu của Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị.

- Tổ chức thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức theo đúng quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính, cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Nghị định số 150/2020/NĐ-CP.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch. Phần đầu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024.

- Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát trong quản lý, sử dụng ngân sách; công khai, minh bạch trong hoạt động thu chi ngân sách.

- Quản lý hiệu quả tài sản công. Hướng dẫn, đôn đốc các công chức chuyên môn xây dựng, ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, công khai danh mục tài sản, kết thúc công khai theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm: hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh; hệ thống thông tin báo cáo tỉnh; hệ thống họp trực tuyến; Trang thông tin điện tử của UBND xã.

- Đẩy mạnh triển khai, thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao thông qua hệ thống theo dõi nhiệm vụ của tỉnh; UBND xã thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do UBND huyện giao.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2024; Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên Trang thông tin điện tử của xã.

8. Duy trì nâng cao các Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR INDEX), Quản trị hành chính công (PAPI) và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, hành chính (SIPAS).

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch, công tác tuyên truyền nâng cao các chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Quản trị hành chính công (PAPI) và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Tổ chức thực hiện khảo sát, lấy ý kiến mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

- Đề ra các giải pháp, hình thức chỉ đạo, tổ chức triển khai nhằm nâng cao các chỉ số và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị.

(Chi tiết các nhiệm vụ CCHC tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; xây dựng Kế hoạch CCHC năm của UBND xã theo quy định; tổ chức thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Phổ biến, tuyên truyền Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng với công tác CCHC và Kế hoạch CCHC năm 2024; kết quả xếp hạng các chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PCI, PAPI, ICT nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức đối với công tác CCHC; đặc biệt là người đứng đầu cơ quan đối với công tác CCHC.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất công tác CCHC theo quy định về UBND huyện.

- UBND xã phân công đồng chí Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực CCHC trực tiếp theo dõi, đôn đốc chỉ đạo tổ chức Kế hoạch này.

2. Văn phòng UBND

- Là cơ quan trực tiếp thực hiện công tác CCHC hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra ban ngành, công chức chuyên môn có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tiếp tục thực hiện các nội dung còn lại của Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025;

Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025 của UBND xã và các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch CCHC năm 2024.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành; lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; lĩnh vực cải cách chế độ công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các ban ngành liên quan xác định chỉ số CCHC năm 2024 và mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của UBND xã gửi UBND huyện thẩm định.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC năm 2024.

- Đảm bảo cơ sở, vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế "một cửa, một cửa liên thông"; nghiêm yết công khai các quy trình thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; hướng dẫn bộ phận một cửa thực hiện tốt các quy định về tiếp nhận và trả kết quả; triển khai DVCTT toàn trình và một phần theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Công chức Tư pháp - Hộ tịch

Bộ phận Tư pháp chủ trì thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã, rà soát các thủ tục hành chính.

4. Công chức văn hóa thông tin

- Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC năm 2024; phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC bằng các hình thức phù hợp nhằm góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp ban ngành có liên quan tham mưu UBND xã tăng cường thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Tiếp tục xây dựng, duy trì chuyên mục, chuyên trang về CCHC, chuyển đổi số; trên Trang thông tin điện tử của xã.

5. Công chức kế toán tài chính

- Tiếp tục giúp việc UBND xã tổ chức thực hiện cơ chế khoán biên chế và chi

phí hành chính, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các ngành, đoàn thể
- Bộ phận Tài chính - Kế hoạch xã chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND, bộ phận Tư pháp xã nghiên cứu, tham mưu UBND xã phân bổ kinh phí để thực hiện kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức thực hiện kế hoạch này được bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên hàng năm của cơ quan.

Trên đây là kế hoạch CCHC của UBND xã Vĩnh Tú năm 2024. UBND xã yêu cầu các ban, ngành chuyên môn, các công chức nghiêm túc thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về UBND xã (qua Văn phòng) để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- TT Đảng ủy;
- Các ban ngành đoàn thể;
- Cán bộ, công chức;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thị Anh Chi

Phụ lục

CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA UBND XÃ VĨNH TÚ NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số:10/KH-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2024 của UBND xã Vĩnh Tú)

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kinh phí
I CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH								
1	Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2024	Xác định nhiệm vụ cụ thể; Tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC của xã	Kế hoạch UBND xã	Văn phòng UBND xã	Công chức chuyên môn liên quan	Trước 31/01/2024	Thường xuyên
2	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền về CCHC và tổ chức thực hiện	Xác định nhiệm vụ cụ thể; giao nhiệm vụ các ban ngành trong tuyên truyền CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC	Kế hoạch	CC Văn hóa - Xã hội	Công chức chuyên môn liên quan	Quý I, năm 2024	Thường xuyên
		Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBCC, người dân	Bài viết, Phóng sự, cuộc thi... tuyên truyền công tác CCHC đến CBCC và người dân	- Bài viết, phóng sự, Cuộc thi - Báo cáo kết quả tuyên truyền	CC Văn hóa - Xã hội	Công chức chuyên môn liên quan	Năm 2024	Theo dự toán hàng năm
3	Triển khai Chỉ thị 05-CT-TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Nghị quyết 01, 02, 03 của BCS đảng UBND tỉnh về công tác CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh	Xác định trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể	Xây dựng Kế hoạch thực hiện.	Kế hoạch, công văn, Hội nghị quán triệt	CC Văn phòng phụ trách CCHC; Tài chính - kế toán	Công chức chuyên môn liên quan	Năm 2024	
4	Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024	Nâng cao chỉ số CCHC trong năm 2024	Xác định các tồn tại, triển khai các biện pháp khắc phục hạn chế	- Kế hoạch - Báo cáo khắc phục	Văn phòng UBND xã	Công chức chuyên môn liên quan	- Quý I, năm 2024 - Trong năm	Theo dự toán

5	Nâng cao Chỉ số Par index, Sipas, PAPI, PCI.....	Cải thiện và nâng cao các Chỉ số	Xây dựng, ban hành Kế hoạch; Công văn đôn đốc	Kế hoạch, Công văn	UBND xã	Công chức chuyên môn liên quan	Năm 2024	
6	Tổ chức kiểm tra công tác CCHC	Thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC và tổ chức kiểm tra	- Kế hoạch - Quyết định thành lập đoàn - Kết luận của đoàn kiểm tra - Các văn bản khắc phục của đơn vị được kiểm tra	UBND xã	Các công chức chuyên môn liên quan, bộ phận một cửa	Quý III, năm 2024	Thường xuyên
7	Triển khai thực hiện đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC, mức độ hoàn thành nhiệm vụ (<i>hoàn thành theo thời điểm khóa phần mềm không phụ thuộc vào kết quả của tỉnh, huyện</i>)	Triển khai việc đánh giá, thẩm định công tác CCHC, mức độ hoàn thành nhiệm vụ	-Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm công tác CCHC	-Báo cáo tự đánh giá chấm điểm CCHC	CC Văn phòng phụ trách CCHC	Công chức chuyên môn liên quan	Quý IV, năm 2024	Theo dự toán
8	Tăng cường trách nhiệm của các thành viên BCD CCHC xã	Cam kết các nội dung nhằm hoàn thành các nhiệm vụ CCHC giữa Chủ tịch UBND xã với Chủ tịch UBND huyện	Triển khai thực hiện ký cam kết	Bản cam kết, Báo cáo thực hiện cam kết; Văn bản chỉ đạo, triển khai	CC Văn phòng phụ trách CCHC	Công chức chuyên môn liên quan	Năm 2024	
9	Tổ chức ít nhất 02 Hội nghị đối thoại giữa UBND xã với người dân và Doanh nghiệp trên địa bàn xã	Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính	Hội nghị; khảo sát điều tra	- Kế hoạch; - Thông báo kết luận; - Báo cáo	- CC Văn phòng HĐND&UBND	Các ban ngành, đoàn thể	Hoàn thành trước 25/11 hàng năm	Theo dự toán
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ								

1	Thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND	Soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, Quyết định. Thẩm định dự thảo văn bản. Ban hành văn bản QPPL	- Tờ trình - Nghị quyết - Quyết định - Công văn - Báo cáo thẩm định.	CC Tư pháp - Hộ tịch		Năm 2024	Thường xuyên
2	Kiểm tra đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận của văn bản QPPL	Ban hành Kế hoạch Kiểm tra văn bản QPPL	-Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL -Kiểm tra văn bản QPPL	- Kế hoạch - Quyết định/Biên bản/Kết luận kiểm tra	CC Tư pháp - Hộ tịch		Năm 2024	Thường xuyên
3	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Kế hoạch rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch	CC Tư pháp - Hộ tịch	Các ban ngành liên quan	Trước ngày 15/01/2024	Thường xuyên
			Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong năm rà soát	Báo cáo	CC Tư pháp - Hộ tịch	Các ban ngành liên quan	Trước ngày 18/11/2024	Thường xuyên
4	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã	Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện	Kế hoạch công tác phổ biến GDPL; Kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2024	- Kế hoạch - Báo cáo định kỳ/đợt xuất	CC Tư pháp - Hộ tịch	Các ban ngành liên quan	Kế hoạch TDTHPL của UBND huyện trước ngày 15/02/2024; của UBND cấp xã trước ngày 25/02/2024	Thường xuyên

5	Kiểm tra, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Lồng ghép kiểm tra tình hình theo dõi thi hành pháp luật theo Kế hoạch kiểm tra CCHC năm	Thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật	-Quyết định, Báo cáo kiểm tra, Kết luận kiểm tra -Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật hàng năm	CC Tư pháp - Hộ tịch	Các ban ngành liên quan	Năm 2024	Thường xuyên
6	Ứng dụng CNTT trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PBGDPL	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hình thức công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông	Các công, Trang phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được duy trì, vận hành	CC Tư pháp - Hộ tịch	BTT trang thông tin điện tử; Đài truyền thanh xã	Năm 2024	
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH								
1	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC/TTHC nội bộ trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước	Rà soát, thống kê, đề xuất cắt giảm các nội dung liên quan đến TTHC	Rà soát, đánh giá TTHC, đề xuất phương án đơn giản hóa	Báo cáo	CC Văn phòng phụ trách KS TTHC	Bộ phận một cửa	Trước ngày 31/8/2024	
		Rà soát, thống kê, đề xuất quy định cụ thể hoặc cắt giảm các nội dung liên quan đến TTHC nội bộ					Trước ngày 30/11/2024	
2	Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	Đảm bảo đạt tỷ lệ 80% các hồ sơ TTHC được số hoá khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Thực hiện số hoá hồ sơ TTHC khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Giấy tờ, tài liệu được số hoá	CC Văn phòng phụ trách KS TTHC	Bộ phận một cửa	Năm 2024	

3	Đảm bảo 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC	Đảm bảo 100% hồ sơ TTHC được cấp kết quả điện tử và gắn vào Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Kết quả điện tử hồ sơ TTHC được lưu vào Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức	Kết quả điện tử hồ sơ TTHC được tái sử dụng	CC Văn phòng phụ trách KS TTHC	Bộ phận một cửa	Sau khi Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức được triển khai	Theo dự toán NS hàng năm
4	Đảm bảo 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 45% trở lên	Nâng cao tỷ lệ giao dịch thanh toán phí, lệ phí trực tuyến qua cổng thanh toán Quốc gia	Tuyên truyền, phổ biến cá nhân, tổ chức thực hiện thanh toán trực tuyến	Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến qua Cổng thanh toán Quốc gia đạt 45% trở lên	CC Văn phòng phụ trách CCHC	Bộ phận một cửa	Năm 2024	
5	Nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến	Nâng cao tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình đạt tối thiểu 50%	Tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến	- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến được nâng cao	CC Văn phòng phụ trách CCHC	Bộ phận một cửa	Năm 2024	Thường xuyên
IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HCNN								
1	100% cơ quan, đơn vị được quy định đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành TW	Ban hành mới hoặc điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của CBCC theo quy định mới của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành TW	Rà soát chức năng, nhiệm vụ, thẩm định	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ CBCC	CC văn phòng HĐND&UBND	Các ban ngành liên quan	Năm 2024	
2	Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền	Thực hiện phân cấp, quản lý đối với các ban ngành thuộc UBND xã	Văn bản triển khai Kiểm tra nội dung phân cấp	- Công văn triển khai - Báo cáo	Cán bộ, công chức	Các ban ngành liên quan	Theo kế hoạch của huyện/ thực hiện thường xuyên	Thường xuyên
V CẢI CÁCH CÔNG VỤ								

1	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức, tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng	- Ban hành Kế hoạch ĐTBD năm 2024; - Cử CBCC tham gia đào tạo	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	- Kế hoạch	CC văn phòng HĐND&UBND	Cán bộ, công chức	Theo KH được phê duyệt	Kinh phí được phê duyệt
2	Tổ chức hướng dẫn thực hiện đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở cho công tác thi đua khen thưởng	- Hướng dẫn thực hiện đánh giá, xếp loại CVCC - Xây dựng quy chế và thực hiện đánh giá CBCC	- Quy chế đánh giá	- Văn bản triển khai	CC Văn phòng phụ trách ĐĐKT	Cán bộ, công chức	Quý IV, năm 2024	Thường xuyên
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG								
1	Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế sử dụng, quản lý tài sản công; Công khai và minh bạch trong quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định	Thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ; Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công	Ban hành Quy chế và triển khai thực hiện	- Quyết định - BB niêm yết công khai	CC Kế toán - Tài chính	Cán bộ, công chức	Tháng 01/2024	
2	Tiếp tục thực hiện phương án tự chủ tài chính của cơ quan	Thực hiện tự chủ tài chính của cơ quan, đơn vị theo quy định	Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; NĐ số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ	Báo cáo	CC Kế toán - Tài chính		Năm 2024	
3	Quản lý tốt công tác tài chính, ngân sách	Kiểm soát chặt chẽ NSNN về chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ NSNN; thực hiện tốt quy định về quy chế	Rà soát, theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Quyết định kiểm tra, thanh tra; báo cáo thực hiện; Kết luận kiểm tra, thành tra	Công chức Tài chính - Kế toán		Năm 2024	

		CTNB, công khai tài chính và PCTNLP.						
4	Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024	Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách đạt, vượt chỉ tiêu giao năm 2024	Theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước, các nguồn thu trên địa bàn	Báo cáo kết quả	CC Kế toán - Tài chính	Các ban ngành liên quan	Năm 2024	
5	Đảm bảo công tác giải ngân đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước hàng năm	Thực hiện giải ngân vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước theo quy định	Thực hiện giải ngân trên cơ sở dự toán giao, tình hình thực hiện trong năm	Báo cáo kết quả	CC Kế toán - Tài chính	Các ban ngành liên quan	Năm 2024	
6	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra	Báo cáo thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Thực hiện báo cáo tình hình sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán	Báo cáo	CC Kế toán - Tài chính	Các ban ngành liên quan	Năm 2024	
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ								
1	Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số đảm bảo an toàn thông tin năm 2024	Xác định nhiệm vụ, thời gian cụ thể, phân công cơ quan, đơn vị thực hiện	Xây dựng Kế hoạch của UBND xã	- Kế hoạch - Công văn - Báo cáo	CC Văn hóa - Xã hội	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Quý I/2024	
2	Tiếp tục triển khai chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2023 tại Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh	Rà soát các nhiệm vụ mục tiêu của Nghị quyết và tiếp tục triển khai	Văn bản triển khai	- Kế hoạch - Báo cáo	Công chức Văn hoá - xã hội	Cán bộ, công chức	Năm 2024	
3	Ứng dụng hiệu quả phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Phần mềm được sử dụng và ứng dụng được đánh giá đạt yêu cầu	Tiếp nhận, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng. Áp dụng chữ ý số;	- Hồ sơ tạo lập theo tỷ lệ: 70% - Chữ ký số đạt tỷ lệ tối thiểu: 60%	Văn thư - lưu trữ	Cán bộ, công chức	Năm 2024	

			Lưu trữ và nộp hồ sơ lưu trữ điện tử					
4	Thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin tại Trang thông tin điện tử xã theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐCP	Tham mưu thực hiện việc cập nhật thông tin lên Trang thông tin điện tử; hướng dẫn áp dụng hiệu quả trang thông tin điện tử xã	Nâng cấp trang thông tin điện tử xã và cung cấp thông tin theo quy định	- Báo cáo CCHC - Báo cáo ứng dụng CNTT	CC Văn hóa -Xã hội	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2024	
5	Tiếp tục triển khai và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động	Tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015	- Xây dựng, ban hành mục tiêu chất lượng, chính sách chất lượng năm 2024. - Đánh giá việc thực hiện	- Kế hoạch - Báo cáo	CC Văn phòng - Thống kê	Các công chức chuyên môn	Năm 2024	

Tổng cộng: 35 nhiệm vụ./.